

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 66/2019/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Tam Kỳ, ngày 28 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 215/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1954

Cùng trú tại: Khối phố P, phường A, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1955; trú tại: Khối phố P, phường A, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Bà C ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Đ tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 28/12/2018.

2. Bà Nguyễn Thị Á, sinh năm 1965; trú tại: Thôn T, xã T, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Bà Á ủy quyền cho bà Nguyễn Thị N tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 29/12/2018.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị N được quyền sở hữu, sử dụng diện tích đất 342,6m² tại thửa đất số 301, tờ bản đồ số 41 phường A, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, có vị trí: Đông giáp đường đất, Tây giáp đường bê tông và đất cây lâu năm, Nam giáp đường đất, Bắc giáp đường đất (Có bản vẽ kèm theo) và toàn bộ tài sản trên diện tích đất 342,6m² gồm:

- 35 cây tre, trong đó:

25 cây đường kính > 10cm x 14.000 đồng/cây = 350.000 đồng

10 cây đường kính 05 - 10cm x 11.500 đồng/cây = 115.000 đồng

- 73 cây keo lá tràm, trong đó:

15 cây đường kính > 30cm x 30.000 đồng/cây = 450.000 đồng
30 cây đường kính 15 - 30cm x 35.000 đồng/cây = 1.050.000 đồng
18 cây đường kính 05 - 15cm x 25.000 đồng/cây = 450.000 đồng
10 cây đường kính 01 - 05cm x 15.000 đồng/cây = 150.000 đồng
- 02 cây sơn mã đường kính 05 - 15cm x 14.500 đồng/cây = 29.000 đồng
- 01 cây trâm đường kính 15 - 30cm x 35.000 đồng/cây = 35.000 đồng

Bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ bồi trả giá trị tài sản cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền là 50.000.000 (*Năm mươi triệu*) đồng.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản tổng cộng là 5.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị N nhận chịu (Bà N đã nộp xong)

Án phí dân sự sơ thẩm là 1.250.000 đồng bà Nguyễn Thị N nhận nộp, được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000940 ngày 13-12-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, bà N phải nộp tiếp số tiền 950.000 (*Chín trăm năm mươi nghìn*) đồng.

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn Đ có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Thị N không trả số tiền đã thỏa thuận như trên thì hàng tháng bà N phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- VKSND tỉnh, thành phố;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Anh Đào

